

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG NGỰ
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **44/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: **02-8-2022**

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nông Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Tấn Dũng.

2. Bà Lê Kim Tuyền.

Thư ký phiên tòa: Ông Dương Thành Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Diệp Văn Hiếu Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày **02** tháng **8** năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 43/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022 về ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc P, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp x, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Có mặt.

2. ***Bị đơn:*** Ông Nguyễn Quang S, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp x, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 3 năm 2022, trong quá trình tiến hành tố tụng và như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Ngọc P, trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông S chung sống với nhau từ năm 1989, không có đăng ký kết hôn. Cuộc sống hôn nhân lúc đầu hạnh phúc. Đến năm 2002 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân, ông S có tình cảm với người phụ nữ khác, không chăm lo cho vợ con mà còn thường xuyên về nhà lấy tiền của bà. Bà và ông S không còn sống chung khoảng 4-5 năm nay. Từ lúc không còn sống chung thì vợ chồng có gặp nhau nhưng không hàn gắn tình cảm. Từ hôm Tết đến nay thì không còn gặp nhau nữa. Nay bà yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Quang S.

- Về con chung: Có 03 con chung Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 01/01/1993; Nguyễn Văn Cao K, sinh ngày 16/11/1999; Nguyễn Văn T, sinh ngày 01/01/1991, đều trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình tiến hành tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Quang S không có văn bản ghi ý kiến gửi cho Tòa án. Tại phiên tòa, ông S trình bày, về thời gian chung sống như vợ chồng như lời trình bày của bà P là đúng. Nhưng ông không có vợ nhỏ, đánh vợ con mà do bà P đánh ông, không cho ông vô nhà. Ông cũng chấp nhận ly hôn theo yêu cầu của bà P. Về con chung: Thống nhất như bà P trình bày, đều trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về tố tụng, từ khi thụ lý vụ án và quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán thụ lý giải quyết vụ án theo đúng các quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tiến hành đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Nội dung vụ án, đề nghị: Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà P và ông S. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà P khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông S là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu ly hôn của bà P, theo Xác nhận ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân xã T thì bà P và ông S chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn. Tại khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, quy định: “Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định... Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định thì không có giá trị pháp lý... Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng... Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng...”. Do đó, tuy tại phiên tòa các đương sự đều đồng ý ly hôn nhưng do không có đăng ký kết hôn, nên Tòa án phải tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà P và ông S.

[3] Về con chung: Thống nhất đều đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc P chịu 300.000đ án phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 5, 28, 35, 39 và 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 9, 14, 53 và 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị Ngọc P và ông Nguyễn Quang S.

2. Về con chung: Không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc P chịu 300.000đ án phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0003864 ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, đã nộp xong án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 02/8/2022).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn, nếu có;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Nông Phú